

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ – TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày: 18/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Thuật

Ông Nguyễn Văn Trình

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thuý – Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì , TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đào Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11 /2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Đinh Tiến T**, Sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn GĐM, xã KT, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Văn C, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1972; Vợ: Đinh Hồng T1, sinh năm: 1993, Con: có 01 con. Tiền án; Tiền sự: Không. Bị can bị bắt tạm giữ từ ngày 20/01/2020 đến ngày 23/01/2020 được tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h ngày 20/11/2019, Đinh Tiến T đang bán hàng ở quán tạp hoá của gia đình thì một số người trong đó có Hoàng Việt H SN 1985 (ở cùng thôn) đến đặt vấn đề muốn mua “số lô, số đề” thì T đồng ý. T quy ước: mỗi một điểm lô thường (lô hai số) là 23.000đ (hai mươi ba nghìn đồng). Nếu khách trúng thưởng, T sẽ trả cho khách 80.000đ (tám mươi nghìn đồng) tương ứng với một điểm lô. Đối với đề hai số, T sẽ khuyến mại cho khách 10% tổng số tiền khách mua “số đề”. Nếu khách trúng thưởng, T sẽ trả cho khách gấp 70 lần tổng số tiền khách mua “số đề”. Đối với đề ba số (ba càng), nếu khách trúng thưởng T sẽ trả cho khách gấp 400 lần tổng số tiền khách mua. Nếu “số lô, số đề” khách mua không trúng thì T sẽ hưởng toàn bộ số tiền khách đã mua “số lô, số đề” của T. Kết quả “số lô, số đề” sẽ căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng và 18h25 phút hàng ngày. Đối với số lô thường, nếu số lô khách mua trùng với hai số cuối cùng của bất kỳ giải thưởng nào trong tất cả các giải của kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng trong ngày thì khách sẽ trúng số lô. Ngược lại, nếu số lô khách mua không trùng với hai số cuối cùng của bất kỳ giải thưởng nào trong tất cả các giải của kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng trong ngày thì khách không trúng thưởng. Đối với “số đề”, nếu “số đề” khách mua trùng với hai số, ba số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày thì khách sẽ trúng “số đề”. Ngược lại, nếu số đề khách mua không trùng với hai số cuối cùng của giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày thì khách không trúng thưởng.

Đinh Tiến T đã ghi “số lô, số đề” mà các con bạc mua vào một tờ giấy vở học sinh gọi là “bảng cấp đề” do Thành giữ và ghi vào một mẫu giấy bìa cứng hình vuông gọi là “tích kê” đưa cho các con bạc, sau đó các con bạc trên ra về. Lúc này, Nguyễn Tiến M đến nhà T chơi thấy vậy cũng đặt vấn đề mua “số lô, số đề” thì T đồng ý và ghi “tích kê” cho M như các con bạc trước. Sau khi cầm “tích kê”, M ngồi chơi tại quán của T thì một lúc sau Tạ Văn T2 và Nguyễn Văn H1 vào mua thuốc lá. Sau đó, T2 và H1 cũng mua “số lô, số đề” của T và được T đưa cho mỗi người một tờ “tích kê” ghi “số lô, số đề” đã mua. Đúng lúc này thì lực lượng công an đến bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật. Tại cơ quan điều tra bị cáo Đinh Tiến T đã tự giải trình “bảng cấp đề” ghi lại “số lô, số đề” mà T bán cho các con bạc trong ngày 20/11/2019 tương ứng với số tiền thực tế thu được là 7.420.000đ (Bảy triệu, bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

Nguyễn Tiến M là người tham gia đánh bạc. M đã mua “số lô” 38 = 20 điểm, 83 = 30 điểm; “số đề kép” bằng mỗi số 15.000đ; “đầu” 8 mỗi số 20.000đ, “đít” 8 mỗi số = 10.000đ (“số đề” 38 = 40.000đ là tiền khuyến mại mà T trả cho M khi đánh các “số đề” trên). Tổng số tiền Nguyễn Tiến M đã đưa cho Đinh Tiến T để mua “số lô, số đề” là 1.600.000đ.

Tạ Văn T2 là người tham gia đánh bạc. T2 đã mua “số lô” 89 = 20 điểm, 68 = 20 điểm; “số đề” 56 = 200.000đ. Tổng số tiền Tạ Văn T2 đã đưa cho Đinh Tiến

T để mua “số lô, số đề” là 1.120.000đ.

Nguyễn Văn H1 là người tham gia đánh bạc. H1 đã mua “số lô” 56 = 50 điểm, 65 = 20 điểm; “số đề” 56 = 100.000đ. Tổng số tiền Nguyễn Văn H1 đã đưa cho Đinh Tiến T để mua “số lô, số đề” là 1.700.000đ.

Hoàng Việt H là người tham gia đánh bạc. Việt H đã mua “số lô” 37 = 50 điểm; “số đề” 37 = 200.000đ, 73 = 50.000đ; “số đề ba số” (ba càng) 873 = 25.000đ (là tiền khuyến mại H được hưởng khi mua hai “số đề” trước đó), 837 = 100.000đ. Tổng số tiền Hoàng Việt H đã đưa cho Đinh Tiến T để mua “số lô, số đề” là 1.500.000đ.

Ngoài ra còn một số con bạc khác tham gia đánh bạc hình thức ghi “số lô, số đề” với tổng số tiền đối chiếu trong “bảng cấp đề” thu giữ của T ngày 20/11/2019 tương ứng là 1.500.000đ song T không nhớ là ai, không biết tên, tuổi, địa chỉ và không ghi tên trong “bảng cấp đề” nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Về vật chứng đã tạm giữ:

- 03 “tích kê” ghi số lô, số đề của Đinh Tiến T ngày 20/11/2019 do Nguyễn Tiến M, Tạ Văn T2 và Nguyễn Văn H1.

- 01 “bảng cấp đề”, 01 bút mực nước loại bút chữ A màu đen, 20 “tích kê” chưa ghi nội dung

- Số tiền 8.525.000đ

Đối với Nguyễn Văn H1, Tạ Văn T2, Nguyễn Tiến M và Hoàng Việt H sử dụng số tiền để đánh bạc chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự nên công an huyện Ba Vì đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ đúng pháp luật

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 12 tháng 02 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố bị cáo Đinh Tiến T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì giữ nguyên quan điểm tại bản cáo trạng, đề nghị xử phạt các bị cáo: Đinh Tiến T từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ. Tang vật: tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bút nước, loại bút chữ A màu đen, đã cũ, 20 “tích kê” chưa ghi nội dung. Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 7.420.000đ, tuyên trả cho bị cáo Đinh Tiến T số tiền 1.105.000đ. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình tiến hành tố tụng, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT – Công an huyện Ba Vì và Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, TP. Hà Nội đều được thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Từ những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa hôm nay có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 16h ngày 20/11/2019 Đinh Tiến T tại thôn GĐM, xã KT, huyện Ba Vì, Hà Nội, có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán “ số lô, số đề” tại quán tạp hoá của gia đình mình cho Nguyễn Tiến M, Tạ Văn T2, Nguyễn Văn H1, Hoàng Việt H và một số con bạc khác với tổng số tiền dùng để đánh bạc là: 7.420.000đ (Bảy triệu, bốn trăm hai mươi ngàn đồng). Hành vi đánh bạc của bị cáo Đinh Tiến T đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do vậy, việc Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì , TP Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh trên đúng theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến hình ảnh an ninh trật tự và việc xây dựng nếp sống văn hóa ở khu dân cư, hành vi đánh bạc dẫn đến nảy sinh các mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng về hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người dân tộc Mường. Do đó HĐXX áp dụng điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng: Không có

[3] Qua xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo HĐXX thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người dân tộc, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo để bị cáo trở thành công dân tốt, bị cáo không có công ăn việc làm, không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành bản án.

Đối với Nguyễn Văn H1, Tạ Văn T2, Nguyễn Tiến M và Hoàng Việt H sử dụng số tiền để đánh bạc chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự nên công an huyện Ba Vì đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ đúng pháp luật. Do vậy, HĐXX không xem xét.

[4] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, chưa có nghề nghiệp ổn định, có đơn xác nhận của chính quyền địa phương nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về vật chứng :

-01 chiếc bút nước, loại bút chữ A màu đen, đã cũ, 20 “ tích kê” chưa ghi nội dung. Xét thấy, đây là tang vật vụ án cần tịch thu tiêu huỷ.

- số tiền 7.420.000đ, Xét thấy đây là số tiền bị cáo mua bán lô, đề cần tịch thu xung công quỹ nhà nước.

- số tiền 1.105.000đ là tiền bán hàng tạp hoá của bị cáo, cần Tuyên trả cho bị cáo.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Tiến T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321, điểm s,i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 47 BLHS 2015; Điều 106; Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: **Bị cáo Đinh Tiến T 12 (Mười hai)** tháng cải tạo không giam giữ được trừ 03 ngày tạm giữ mức hình phạt còn lại bị cáo phải chấp hành là 11 tháng 21 ngày thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án được nhận quyết định thi hành án và bản sao bản án. Bị cáo được miễn khấu trừ thu nhập.

Giao bị cáo về UBND xã KT, huyện Ba Vì, Hà Nội để giám sát và giáo dục.

3. *Hình phạt bổ sung:* Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

4. *Về vật chứng:* -Tịch thu tiêu huỷ -01 chiếc bút nước, loại bút chữ A màu đen, đã cũ, 20 “ tích kê” chưa ghi nội dung.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng 17 tháng 3 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội)

- Tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 7.420.000đ (Bảy triệu, bốn trăm hai mươi ngàn đồng).

- Tuyên trả cho bị cáo số tiền 1.105.000đ (Một triệu, một trăm linh năm ngàn

đồng)

(Theo giấy giấy nộp tiền ngày 17 tháng 3 năm 2020 vào tài khoản số 394901052741 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì, Hà Nội).

5 .*Án phí*: Bị cáo Đinh Tiến T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.Hà Nội;
- Viện KSND huyện Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;
- Chi cục thi hành án huyện Ba Vì;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP;

(Đã Ký)

Ngô Thị Thu Hoàng